

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1083/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng  
cầu Rạch Miễu 2 nối tỉnh Tiền Giang và tỉnh Bến Tre**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1741/QĐ-TTg ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Rạch Miễu 2 nối tỉnh Tiền Giang và tỉnh Bến Tre;*

*Theo đề nghị của Bộ Giao thông vận tải tại Tờ trình số 9379/TTr-BGTVT ngày 23 tháng 8 năm 2023 và Báo cáo kết quả thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 5808/BC-BKHĐT ngày 21 tháng 7 năm 2023 về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu Rạch Miễu 2 nối tỉnh Tiền Giang và tỉnh Bến Tre.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng cầu Rạch Miễu 2 nối tỉnh Tiền Giang và tỉnh Bến Tre (Dự án) với các nội dung sau:

- Tổng chiều dài tuyến khoảng 17,6 km.
- Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2021 đến năm 2026.
- Tổng mức đầu tư dự án là 6.810,11 tỷ đồng.
- Nguồn vốn: Ngân sách trung ương

- Giai đoạn 2021 - 2025: Khoảng 5.591,98 tỷ đồng (gồm vốn được giao trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ là 4.399 tỷ

đồng; vốn cân đối bổ sung từ điều hòa, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Giao thông vận tải là 1.192,98 tỷ đồng).

- Giai đoạn 2026 - 2030: Khoảng 1.218,13 tỷ đồng.

5. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 1741/QĐ-TTg ngày 05 tháng 11 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

### **1. Bộ Giao thông vận tải**

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án và tính chính xác của các thông tin, số liệu trong báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan lập, thẩm định, quyết định điều chỉnh dự án đầu tư theo đúng quy định pháp luật; gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, giám sát, tổng hợp theo quy định.

c) Tổ chức triển khai thực hiện dự án theo đúng quy hoạch được duyệt, đúng quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đấu thầu; chịu trách nhiệm về các thông tin, số liệu, nội dung giải trình ý kiến các cơ quan liên quan đến dự án và hiệu quả đầu tư dự án.

d) Phối hợp chặt chẽ với các Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tiền Giang, Bến Tre và các bộ, cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai dự án; chịu trách nhiệm toàn diện trong việc lựa chọn nhà thầu đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ; không để xảy ra tiêu cực, lãng phí.

### **2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả thẩm định nguồn vốn, khả năng cân đối vốn của Dự án và nội dung tại Báo cáo thẩm định số 5808/BC-BKHĐT ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo đúng quy định pháp luật.

b) Phối hợp với Bộ Tài chính và Bộ Giao thông vận tải rà soát, cân đối nguồn vốn để triển khai Dự án theo đúng quy định pháp luật.

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này, báo cáo Thủ tướng Chính phủ theo đúng quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tiền Giang, Bến Tre phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan có liên quan trong quá trình triển khai dự án; chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang có trách nhiệm khẩn trương xác định rõ số hộ tái định cư của Dự án và thu tiền sử dụng đất của các hộ dân vào khu tái định cư; hoàn trả lại chi phí chênh lệch trong trường hợp sử dụng kinh phí của Dự án để thực hiện xây dựng khu tái định cư.

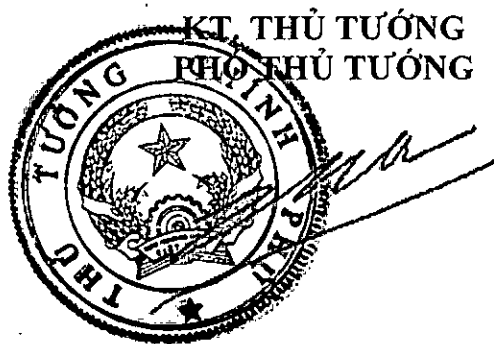
**Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: Tiền Giang, Bến Tre và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, TC, GTVT, XD, TNMT, NN&PTNT, QP;
- HĐND, UBND các tỉnh: Tiền Giang, Bến Tre;
- VPCP: BTCN, các Phó Chủ nhiệm, Trợ lý TTg; TGĐ Công TTĐT; các Vụ: TH, KTTH, NN, PL;
- Lưu: VT, CN (2) pvc *LD*



**Trần Hồng Hà**